

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 84 /2022/HS-ST

Ngày 28 - 10 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đường Ngọc Đại và bà Nguyễn Thị Kim Luyến;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai -Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2022/TLST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn B, Giới tính: Nam; sinh ngày 22 tháng 01 năm 1986; sinh trú quán: Thôn M, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn K và con bà Nguyễn Thị P; có vợ là Chu Thị Thanh N; có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Quá trình hoạt động bản thân: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 110/HSPT ngày 11/3/2003 của TAND thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn B 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/01/2003) về tội: “Cố ý gây thương tích”. Ngày 08/01/2004 chấp hành xong thời gian thử thách án treo, án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng chấp hành xong ngày 29/5/2003, đã xóa án tích;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/7/2022 đến nay, có mặt;

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Vũ Thị H, sinh năm 1986, (vắng mặt).

Địa chỉ: TDP Y, phường X, T.P P, Vĩnh Phúc;

- Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1988; vắng mặt

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện M, T.P Hà Nội;

* Người làm chứng: Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1986, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 17/12/2021 Đỗ Văn H, đang ở nhà tại xã T, huyện M, thành phố Hà Nội thì có nhu cầu sử dụng ma túy. Nên H gọi điện thoại rủ Vũ Thị H, hiện đang trọ ở TDP Y, phường X, thành phố P để cùng góp tiền mua ma túy sử dụng, thì H đồng ý bảo H qua phòng trọ của H. Sau đó H điện thoại cho Nguyễn Văn B hỏi mua 500.000đồng tiền ma túy đá, thì B đồng ý và hỏi H có mua ma túy ngựa không? thì H bảo để cho 02 viên ma túy ngựa thì B bảo “một trăm hai mươi nghìn đồng một viên ma túy ngựa, lấy cả tám trăm cho thêm một viên ma túy ngựa (gồm 500.000 đồng tiền ma túy đá và 03 viên ma túy ngựa với giá 300.000 đồng). H đồng ý và hẹn B giao dịch mua bán ma túy tại phòng trọ của H ở TDP Y, phường X, thành phố P.

Sau đó Nguyễn Văn B lấy ma túy cất giấu ở trong người, rồi điều khiển xe mô tô BKS 22F1- 062.34 đi sang phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc để bán ma túy cho H. Đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, B điều khiển xe mô tô BKS 22F1- 062.34 đến trước cổng nhà trọ của H, thì B dựng xe ở ngoài đường, rồi lấy điện thoại gọi cho H bảo ra ngoài cổng lấy ma túy. Lúc này H đã đến nhà trọ của H và cùng H đi ra ngoài cổng để gặp B mua ma túy. Khi gặp B thì H đưa cho B số tiền 800.000đồng để mua ma túy như đã thỏa thuận từ trước, B cầm tiền và đếm lại. Lúc này H xin B 20.000đồng để mua sữa cho con thì B đồng ý và lấy ở trong ví ra tờ tiền 20.000 đồng cùng với túi ma túy để đưa cho H, đúng lúc này lực lượng Công an thành phố Phúc Yên kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thấy vậy, B liền ném túi ma túy cùng số tiền trên tay xuống dưới đường bê tông ngay dưới chân B đang đứng. Lực lượng công an thành phố Phúc Yên tiến hành lập biên bản sự việc để giải quyết theo quy định.

***Vật chứng đã thu giữ:**

Thu giữ tại vị trí dưới chân của Nguyễn Văn B trên mặt đường bê tông có 01 túi nilon màu trắng viền đỏ, bên trong chứa các tinh thể dạng đá màu trắng và 03 viên nén màu hồng; được niêm phong theo quy định pháp luật kí hiệu A1, A2. Thu giữ số tiền 620.000đồng tại vị trí dưới chân Nguyễn Văn B trên mặt đường bê tông. Tạm giữ của Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS: 22F1- 062.34 và 01 ví giả da màu đen bên trong có 5.000đồng. Tạm giữ của Vũ Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, màn hình nứt vỡ. Cùng ngày Công an tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ việc; quá trình khám nghiệm thu giữ 01 tờ tiền Polime mệnh giá 200.000đồng mà B đã vứt bỏ xuống đường khi thấy Công an phát hiện.

Tại Kết luận giám định số: 3322/KLGĐ ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: “Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 2,2671g (Hai phẩy hai sáu bảy một gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine. Ba viên nén màu hồng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3026g (Không phẩy ba không hai sáu gam, không kể bao bì) loại

Methamphetamine”. Hoàn lại mẫu vật sau giám định A1= 2,1130 gam; A2= 0,1312 gam và toàn bộ bao gói”.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên tiến hành thu giữ nước tiểu của Nguyễn Văn B, Vũ Thị H, Đỗ Văn H để giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 3394/KLGD ngày 28/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Tìm thấy Methamphetamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu của Nguyễn Văn B, sinh năm 1986, HKTT: xã T, huyện S, thành phố Hà Nội được niêm phong trong chai nhựa gửi giám định”.

Tại bản kết luận giám định số: 3393/KLGD ngày 28/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Tìm thấy Methamphetamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu của Vũ Thị H, sinh năm 1986, HKTT: Xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ được niêm phong trong chai nhựa gửi giám định”.

Tại bản kết luận giám định số: 3380/KLGD ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Không phát hiện thành phần chất ma túy... trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu của Đỗ Văn H, sinh năm 1988, HKTT: xã T, huyện M, thành phố Hà Nội được niêm phong trong chai nhựa gửi giám định”

*Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra Nguyễn Văn B khai ngày 16/12/2021, B mua 01 túi ma túy đá và 03 viên ma túy ngựa với giá 500.000đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch ở khu vực trạm thu phí quốc lộ 2 thuộc xã T, huyện S, thành phố Hà Nội. Sau khi mua được ma túy B cất giấu trong người, đến ngày 17/12/2021 thì đem bán cho H thì bị cơ quan Công an phát hiện. Quá trình điều tra xác minh chưa làm rõ được người đàn ông bán ma túy cho B.

Đối với Vũ Thị H là người mua ma túy của Nguyễn Văn B vào ngày 17/12/2021. Tuy nhiên H chưa kịp mua thì bị cơ quan Công an phát hiện, hành vi của H không cấu thành tội phạm. Ngày 05/9/2022 Công an thành phố Phúc Yên thông báo số: 12/TB-CAPY gửi UBND xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ để giáo dục quản lý H theo quy định của pháp luật.

Đối với Đỗ Văn H có hành vi góp tiền với H để mua ma túy của B để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên H chưa kịp mua của B thì bị phát hiện. Do vậy hành vi của H không cấu thành tội phạm

Quá trình điều tra vụ án bị cáo Nguyễn Văn B bỏ trốn. Công an thành phố Phúc Yên đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh truy nã đối B về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngày 06/7/2022 Nguyễn Văn B ra đầu thú và đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 77/CT-VKSPY ngày 03 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Nguyễn Văn B về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Văn B; sau khi đánh giá tính chất,

mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51: Xử phạt bị cáo từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng như Cáo trạng đã đề cập.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Lời khai của người làm chứng, Biên bản sự việc, Bản ảnh hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận giám định; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và phù hợp với vật chứng đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2021 tại khu vực TDP Y, phường X, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Nguyễn Văn B đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine có trọng lượng 2,5697 gam cho đối tượng Vũ Thị H, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo B đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, cụ thể: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 77/CT - VKSPY ngày 03 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng tình hình trị an địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Nguyễn Văn B được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12; bị cáo nghiện ma túy từ năm 2018. Bị cáo có nhân thân xấu; tại Bản án hình sự phúc thẩm số:

110/HSPT ngày 11/3/2003 của TAND thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn B 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội: “ Cố ý gây thương tích”. Trong quá trình điều tra truy tố xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm của mình, bị cáo bỏ trốn sau đó đã ra đầu thú; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần phải áp dụng hình phạt tù giam mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Mặc dù mục đích bị cáo bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản và sống phụ thuộc vào gia đình. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp;

[6] Xử lý vật chứng:

Cần tịch thu, tiêu hủy mẫu vật sau giám định A1= 2,1130 gam; A2= 0,1312 gam và toàn bộ bao gói và 03 vỏ chai nhựa cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả. Đối với số tiền 800.000đồng là tiền B bán ma túy mà có, do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Cần tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước của Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 đã qua sử dụng và của Vũ Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, màn hình nứt vỡ, vì có liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với số tiền 25.000đồng, 01 ví giả da màu đen và 01 điện thoại Sam Sung màu trắng đã qua sử dụng của Nguyễn Văn B, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS: 22F1- 062.34, là tài sản hợp pháp của chị Hà Thị Thanh T cho B mượn, nhưng không biết B sử dụng để làm phương tiện đi bán trái phép chất ma túy. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại chiếc xe nêu trên cho chị Tâm là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động Đỗ Văn H sử dụng để gọi điện rủ H góp tiền đi mua ma túy về sử dụng, quá trình điều tra không thu giữ được; nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với người đàn ông không rõ lai lịch bán ma túy cho Nguyễn Văn B; chưa xác minh làm rõ được, nên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau. Đối với Vũ Thị H là người mua ma túy của Nguyễn Văn B vào ngày 17/12/2021; Đỗ Văn H có hành vi góp tiền với Hà để mua ma túy của B để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên H chưa kịp mua thì bị cơ quan Công an phát hiện, nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Văn B 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 06 tháng 7 năm 2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy mẫu trả sau giám định A1= 2,1130 gam; A2= 0,1312 gam và toàn bộ bao gói và 03 chai nhựa cùng toàn bộ bao gói sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 800.000đồng (Tám trăm nghìn đồng). Tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước của bị cáo B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 đã qua sử dụng và của Vũ Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B số tiền 25.000đồng (Hai mươi lăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung đã qua sử dụng; nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. Trả lại bị cáo Nguyễn Văn B 01 ví giả da màu đen.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết!

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Nhà tạm giữ Công an T.P Phúc Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

LƯU THỊ THÚY